

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Bản án số: 52/2018/HSST
Ngày 13-3-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Châu Hồng Nga;

Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/HSST-QĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1984, tại tỉnh A; thường trú: Số 193, đường C, khóm 6, phường C, thành phố C, tỉnh A; chỗ ở: Số 373/10, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình D; nghề nghiệp: thợ làm thạch cao; trình độ học vấn: Lớp 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Thu V (đã chết); bị cáo có 01 người em sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/11/2017. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Hoàng Mạnh D, sinh năm 1979; thường trú: Số 3B/19, khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh B, vắng mặt;

2. Ông Lưu Văn L, sinh năm 1972; thường trú: Số 33/12, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B, vắng mặt;

3. Bà Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1997; thường trú: Số 71/5, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B, vắng mặt;

4. Ông Phạm Hoàng Anh T, sinh năm 1976; thường trú: Khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn Đ là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy . Khoảng 11 giờ ngày 16/11/2017, Đ thuê xe chở đến khu cầu Đ thuộc địa bàn quận B, Thành phố H gặp người đàn ông tên T để mua 2.000.000 đồng ma túy thuộc loại Methamphetamine được bảo quản trong 04 gói nylon (hàn kín), 01 gói nylon (miệng kéo) và 500.000 đồng ma túy dạng Heroin được bảo quản trong 01 gói giấy bạc. Sau đó, Đ đem số ma túy vừa mua về phòng trọ tại số 373/10, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B cất giữ. Khoảng 12 giờ ngày 18/11/2007, Đ rủ Hoàng Mạnh D qua phòng trọ chơi, Đ và D đi lên gác còn Nguyễn Thị Yến N bạn gái của Đ đang rửa chén ở bếp . Đ lấy 01 gói giấy bạc bên trong có chứa Heroin để Đ và D cùng sử dụng. Trong lúc cả hai đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phường Đ, thị xã D, tỉnh B đến kiểm tra, phát hiện tại chỗ ngồi của Đ và D có 01 gói giấy bạc chứa Heroin ; 03 ống kim tiêm trong túi quần Đ đang mặc; bên góc tường trên gác có 01 túi vải chứa 04 gói nylon hàn kín và 01 gói nylon miệng kéo dính chứa ma túy Methamphetamine , 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cây kéo inox.

Vật chứng thu giữ bao gồm : 04 gói nylon hàn kín và 01 gói nylon miệng kéo dính để u chứa ma túy Methamphetamine , 01 gói giấy bạc chứa ma túy Heroin, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cây kéo inox.

Căn cứ kết luận giám định số 538/MT-PC54 ngày 27/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận : Tinh thể màu trắng có trong 04 gói nylon hàn kín và 01 gói nylon miệng kéo dính là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 3,9761 gam; chất màu trắng có trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroin có trọng lượng 0,3500 gam.

Ngày 27/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can, tạm giam bị can đối với Nguyễn Tuấn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với Hoàng Mạnh D, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ và thông báo hành vi vi phạm về chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, giáo dục.

Đối với người đàn ông chưa rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho Đ ở khu vực ngã tư Cầu Đ, Quận B, Thành phố H, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục điều tra xác minh khi nào có đủ cơ sở đề nghị xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Yến N không biết việc Đ tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng trọ, đồng thời không sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý.

Đối với bì đã niêm phong bên trong chứa 3,6653gam ma túy Methamphetamine và 0,3174gam ma túy Heroin mẫu vật hoàn lại sau sau giám định, đối với 03 kim tiêm, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá , 01 cây kéo inox không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 538/MT-PC54 ngày 27/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương nêu trên.

Tại cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 24 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Đ mức án tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn Đ không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 12 giờ ngày 18/11/2007, tại phòng trọ thuộc địa chỉ 373/10, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B, Nguyễn Tuấn Đ đã có hành vi cất giấu 3,9761gam Methamphetamine trong 04 gói nylon hàn kín và 01 gói nylon miệng kéo dính ; 0,3500gam Heroin cất trong 01 gói giấy bạc và đang cùng Hoàng Mạnh D sử dụng ma túy đá thì bị lực lượng Công An thị xã Dĩ An tuần tra phát hiện. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Tuấn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo Nguyễn Tuấn Đ thực hiện là nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm việc quản lý độc quyền

của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại rất lớn cho bản thân, cho xã hội và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là tiền đề của tội phạm. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền cho người dân hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống. Chỉ vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo đã thực hiện tội phạm là xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý mức án phù hợp có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhằm giáo dục trực tiếp bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo đoạn tuyệt với ma túy.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tuấn Đ không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án: 04 gói nylon hàn kín và 01 gói nylon miệng kéo dính đều chứa ma túy Methamphetamine ; 01 gói giấy bạc chứa ma túy Heroin; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ; 01 cây kéo inox cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông chưa rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho bị cáo Đ ở khu vực ngã tư cầu Đ, quận B, Thành phố H, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục điều tra xác minh khi nào có đủ cơ sở đề nghị xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Hoàng Mạnh D, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ và thông báo hành vi vi phạm về chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, giáo dục.

[10] Đối với Nguyễn Thị Yến N không biết việc Đ tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng trọ , đồng thời không sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tuấn Đ phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 3,6653gam Methamphetamine, 0,3171gam Heroin mẫu v ật hoàn lại sau giám định;

- 03 kim tiêm, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cây kéo inox do không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng , tài sản ngày 24/01/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tuấn Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn n 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- Bị cáo (01);
- Lưu: VT, HS (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh